

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Hóa lí thuyết và hóa lí (2 năm)

Khóa tuyển sinh: 2022

Trình độ Thạc sĩ

Hình thức đào tạo Chính quy

Định hướng ứng dụng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 685/QĐ-ĐHSP ngày 03 /6/ 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ			HP học trước/ tiên quyết/ song hành
			TC	LT	TH/ TN	
KHỐI KIẾN THỨC CHUNG			3	2.5	0.5	
1	31635001	Triết học	3	2.5	0.5	
KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH			56	35.5	20.5	
		Học phần bắt buộc	24	17	7	
2	31435091	Hóa lượng tử ứng dụng	3	2	1	*
3	31425041	Hóa vô cơ nâng cao	2	1.5	0.5	*
4	31425035	Hóa hữu cơ nâng cao	2	1.5	0.5	*
5	31435018	Các phương pháp phân tích hóa lý	3	2	1	*
6	31435019	Các phương pháp phổ ứng dụng trong hóa học	3	2	1	*
7	31425092	Hóa học tính toán ứng dụng	2	1.5	0.5	
8	31445093	Động học điện hóa và ứng dụng	4	3	1	
9	31425094	Nhiệt động học ứng dụng	2	1.5	0.5	
10	31435095	Động hóa học và xúc tác	3	2	1	
		Học phần tự chọn	26	18.5	7.5	
11	31425008	Hóa phân tích nâng cao	2	1.5	0.5	
12	31435096	Hóa học nano và tinh thể	3	2	1	
13	31435097	Hóa học vật liệu và ứng dụng	3	2	1	
14	31425068	Xử lý số liệu và quy hoạch thực nghiệm	2	1.5	0.5	
15	31425048	Mạ kim loại và ứng dụng trong công nghiệp	2	1.5	0.5	
16	31425098	Tổng hợp các chất hữu cơ bằng phương pháp điện hóa	2	1.5	0.5	
17	31435099	Hóa lý polyme và vật liệu polyme cấu trúc nano	3	2	1	
18	31425100	Cảm biến hóa học và sinh học	2	1.5	0.5	
19	31425036	Hóa keo và hóa lý bề mặt	2	1.5	0.5	
20	31435102	Các phương pháp đặc trưng vật liệu	3	2	1	
21	31425063	Ứng dụng hoá lý trong xử lý môi trường	2	1.5	0.5	
22	31465082	Thực tập	6	0	6	
23	31495083	ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP	9	0	9	
TỔNG SỐ TÍN CHỈ TOÀN KHÓA			68			
Tổng số tín chỉ bắt buộc			42			
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu			18			

Ghi chú:

- Học viên phải tích lũy tối thiểu 60 tín chỉ; sinh viên được tích lũy tối đa 15 tín chỉ.
- Sinh viên năm thứ 3 (khá, giỏi) được phép đăng ký học các học phần có gắn dấu (*).
- Sinh viên năm thứ 4 (khá, giỏi) được phép đăng ký học tất cả các học phần

P. TRƯỞNG KHOA

Trần
Đình Văn Tuấn

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Lưu Trang

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Hóa lí thuyết và hóa lí (2 năm)
Trình độ Thạc sĩ

Hình thức đào tạo Chính quy

Khóa tuyển sinh: 2022
Định hướng nghiên cứu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 685/QĐ-ĐHSP ngày 03 /6/ 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ			HP học trước/ tiên quyết/ song hành
			TC	LT	TH/ TN	
KHỐI KIẾN THỨC CHUNG			3	2.5	0.5	
1	31635001	Triết học	3	2.5	0.5	
KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH						
		Học phần bắt buộc	12	8.5	3.5	
2	31435006	Hóa lượng tử nâng cao	3	2	1	*
3	31425041	Hóa vô cơ nâng cao	2	1.5	0.5	*
4	31425103	Phương pháp nghiên cứu khoa học và xử lý số liệu thực nghiệm	2	1.5	0.5	
5	31425051	Nhiệt động học nâng cao	2	1.5	0.5	
6	31435104	Điện hóa học và nguồn điện	3	2	1	
		Học phần tự chọn	27	19.5	7.5	
7	31425008	Hóa phân tích nâng cao	2	1.5	0.5	*
8	31425035	Hóa hữu cơ nâng cao	2	1.5	0.5	*
9	31435018	Các phương pháp phân tích hóa lý	3	2	1	*
10	31435019	Các phương pháp phổ ứng dụng trong hóa học	3	2	1	*
11	31425024	Động hóa học nâng cao	2	1.5	0.5	
12	31425069	Xúc tác đồng thể, dị thể và ứng dụng	2	1.5	0.5	
13	31425048	Mạ kim loại và ứng dụng trong công nghiệp	2	1.5	0.5	
14	31425105	Vật liệu polyme	2	1.5	0.5	
15	31425036	Hóa keo và hóa lý bề mặt	2	1.5	0.5	
16	31435106	Lý thuyết nhóm nâng cao và ứng dụng trong hóa học	3	2	1	
17	31425052	Nhiệt động học thống kê	2	1.5	0.5	
18	31425066	Vật liệu tiên tiến và ứng dụng	2	1.5	0.5	
		Chuyên đề nghiên cứu	12	8	4	
19	31435107	Chuyên đề: Ăn mòn và bảo vệ kim loại	3	2	1	
20	31435108	Chuyên đề: Tổng hợp các chất bằng phương pháp điện hóa	3	2	1	
21	31435109	Chuyên đề: Hóa học nano và ứng dụng	3	2	1	
22	31435110	Chuyên đề: Hóa học tính toán nâng cao	3	2	1	
23	314155046	LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP	15	0	15	
TỔNG SỐ TÍN CHỈ TOÀN KHÓA			69			

Tổng số tín chỉ bắt buộc	42			
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu	18			

Ghi chú:

- Học viên phải tích lũy tối thiểu 60 tín chỉ; sinh viên được tích lũy tối đa 15 tín chỉ.
- Sinh viên năm thứ 3 (khá, giỏi) được phép đăng ký học các học phần có gắn dấu (*).
- Sinh viên năm thứ 4 (khá, giỏi) được phép đăng ký học tất cả các học phần.

PH. TRƯỞNG KHOA

Tace
Dinh Văn Tạc



PH. ĐIỀU TRƯỞNG

PGS. TS. Lưu Trang